

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO BẰNG  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2022/HSST  
Ngày: 15/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hanh

***Các hội thẩm nhân dân :*** Ông Nguyễn Thanh Vũ

Ông Nguyễn Văn Hòa

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Hải Quý - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 và 15 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2022/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đàm Thị N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 29/7/1990; Nơi sinh: huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Viên, Đức Long, T, Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Đàm Trung T - sinh năm 1964; Con bà: Trần Thị Nh - sinh năm 1967 (Đều trú tại: xã Xuân Nội, huyện T, tỉnh Cao Bằng); Chồng: Đinh Văn T - sinh năm 1984 (Hộ khẩu thường trú: Bản Viên, Đức Long, T, Cao Bằng); Con: có 01 con sinh năm 2013; Anh chị em ruột: Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 09/12/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Dương Thị T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 08/3/1986 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: xóm Tân Hòa, xã Canh Tân, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Dương Văn T - sinh năm 1960 (Đã chết tháng 01/2022); Con bà:

Nguyễn Thị V - sinh năm 1964 (Đều trú tại: xóm Tân Hòa, xã Canh Tân, huyện T, tỉnh Cao Bằng); Chồng: Lý Quốc H - sinh năm 1977 (đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010; Anh chị em ruột: Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 01/12/2021, đến ngày 15/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đàm Thế K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 23/4/1985 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Đàm Huy T - sinh năm 1952; Con bà: Nguyễn Thị L - sinh năm 1957 (Đều trú tại: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Vợ: Đoàn Phương L - sinh năm 1988 (Trú tại: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 24/01/2022 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 30/11/2021, tại khu vực tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Đàm Thị N (Sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Bản Viện, Đức Long, T, Cao Bằng; Tạm trú: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi bán số lô, số đề trái phép. Vật chứng thu giữ: 01 cáp đề được đánh số 01, có chữ ký xác nhận của Đàm Thị N; Số tiền 8.520.000đ (*Tám triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus màu vàng trắng, số IMEI: 35333307528419. Tiến hành kiểm tra điện thoại phát hiện trong ứng dụng Zalo tài khoản “Mobi” đăng ký số thuê bao 0789.331.677 chứa các dữ liệu liên quan đến việc ghi số lô, số đề trái phép của Đàm Thị N.

Hồi 18 giờ 35 phút cùng ngày, cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét chỗ ở, đồ vật của Đàm Thị N tại tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Quá trình khám xét thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone Xs Max màu vàng đen có số IMEI: 357265097739302 gắn số sim thuê bao 0789.331.677 trong phòng ngủ của Đàm Thị N. Tiến hành kiểm tra điện thoại phát hiện trong ứng dụng Zalo có tài khoản “Cỏ Dại” đăng ký số thuê bao 0528.567.875 chứa các dữ liệu liên quan đến việc ghi số lô, số đề trái phép của Đàm Thị N.

Trên sơ sở lời khai và các dữ liệu trong điện thoại của Đàm Thị N, Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét người, đồ vật và chỗ ở của Dương Thị T (Sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: xóm Tân Hòa, xã Canh Tân, huyện T, tỉnh Cao Bằng). Kết quả: Thu giữ 01 điện thoại Samsung Galaxy A71 màu đen đã qua sử dụng có số IMEI1: 353408118219854/01, số IMEI2: 353408118219852/01.

Quá trình điều tra xác định: Đàm Thị N làm đại lý bán vé xổ số cho Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Cao Bằng từ tháng 11 năm 2020. Khoảng 15<sup>h</sup>30' hàng ngày, N ra ngã ba gần nhà thuộc tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng nhận ghi xổ số nhà nước và ghi số lô, số đề trái phép cho khách có nhu cầu với cách thức ghi trực tiếp tại bàn xổ số hoặc nhận tin nhắn số lô, số đề qua tài khoản mạng xã hội Zalo trong điện thoại. Cụ thể: Khách đến mua số lô, số đề trực tiếp, N sẽ viết các con số và số tiền khách mua ra một tờ giấy nhỏ do N tự làm (gọi là cấp lô đề) và sử dụng điện thoại iPhone 6s Plus chụp ảnh cấp đề làm căn cứ trả thưởng rồi đưa cấp cho khách; Đối với khách mua số lô, số đề qua ứng dụng Zalo sẽ nhắn tin đến tài khoản Zalo tên “Mobi” của N, khi nhận được N sẽ trả lời “Ok” cho khách. Sau khi nhận các số lô số đề, N sử dụng tài khoản Zalo có tên “Mobi” trong điện thoại iPhone 6S Plus gửi vào tài khoản Zalo có tên “Cỏ Dại” của N trong điện thoại iPhone XsMax để ở nhà. Khoảng 17 giờ 45 phút hàng ngày, N về nhà và sử dụng điện thoại có tài khoản Zalo “Cỏ Dại” chuyển các cấp số lô, số đề ghi được cho Dương Thị T vào tài khoản Zalo có tên “Kim Ngưu” của T để hưởng lợi. Đối với khách trực tiếp đến mua số lô, số đề sẽ trả tiền cho N luôn, còn khách mua số lô, số đề qua điện thoại sẽ thanh toán tiền cho N sau khi có kết quả xổ số; mỗi ảnh chụp cấp đề trong điện thoại hoặc một tin nhắn là của một người chơi.

Sau khi T nhận số lô, số đề của N chuyển đến, T sẽ chuyển toàn bộ số lô, số đề này cho người sử dụng Zalo có tên “Phúc Lộc” và được người sử dụng Zalo “Phúc Lộc” trả tiền công chuyển số lô, số đề mỗi tháng 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) và T đã hưởng công từ tháng 6/2021 đến tháng 11/2021 với tổng số tiền là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*). Thời gian đầu T nhận tiền thanh toán mua bán số lô đề của người sử dụng Zalo có tên “Phúc Lộc” qua tài khoản ngân hàng BIDV số 46110000693224 mang tên “TRAN THANH NGOC” rồi chuyển khoản cho N để N thanh toán cho người chơi. Một thời gian sau, có một người đàn ông hoặc một người phụ nữ trực tiếp đến bàn ghi xổ số của N để trả tiền thưởng hoặc lấy tiền chênh lệch của ngày hôm trước. Khi N thiếu tiền để thanh toán tiền trúng thưởng cho khách thì mượn tiền của T, khi chủ đề trả tiền trực tiếp cho N thì N chuyển khoản cho T qua số tài khoản mở tại Ngân hàng AGRIBANK. Đối với khách đến mua số lô, số đề trực tiếp với N, khi trúng thưởng N sẽ trả tiền vào ngày hôm sau, còn khách mua số lô, số đề qua tài khoản zalo thì sau khi có kết quả xổ số sẽ thanh toán trực tiếp cho N.

Hình thức chơi số lô, số đề như sau: Đối với số đề, tỷ lệ được thua là 1/70, nếu khách đánh trúng 1.000đ (một nghìn đồng) tiền đề thì được trả 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng), khách trúng đề là khách đánh trúng hai số cuối của giải đặc

biệt xổ số miền Bắc của ngày hôm đó. Khách chơi số đề sẽ được N trích lại 20% tổng số tiền chơi và khi chuyển số đề cho T, N được trích lại 27% tổng số tiền khách chơi, N được hưởng lợi 7%. Đối với số lô, N nhận mỗi điểm lô 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng), tỷ lệ được thua là 1/80, nếu khách trúng một điểm lô thì được 80.000đ (tám mươi nghìn đồng), khách trúng lô là khách đánh trúng hai số cuối của 27 (hai mươi bảy) giải xổ số miền Bắc ngày hôm đó; khi chuyển số lô cho T, N sẽ chuyển 22.000đ (hai mươi hai nghìn đồng) một điểm lô và hưởng lợi 1.000đ (một nghìn đồng) trên mỗi điểm lô ghi được. Đối với lô xiên 2 (hai), khách trúng thưởng khi có hai số lô trùng với hai số cuối của 27 (hai mươi bảy) giải xổ số Miền Bắc thì được gấp 10 lần số tiền bỏ ra. Đối với lô xiên 3 (ba), khách trúng thưởng khi có ba số lô trùng với hai số cuối của 27 (hai mươi bảy) giải xổ số Miền Bắc thì được gấp 40 lần số tiền bỏ ra. Đối với lô xiên 4 (bốn), khách trúng thưởng khi có bốn số lô trùng với hai số cuối của 27 (hai mươi bảy) giải xổ số miền Bắc thì được gấp 100 lần số tiền bỏ ra. Đối với “3 càng” khách trúng thưởng khi cả 3 số khách mua trùng với 3 số cuối của giải đặc biệt xổ số miền Bắc thì được gấp 350 lần số tiền bỏ ra. Khách chơi “lô xiên, ba càng” không được trích %, N sẽ chuyển 80% (Tám mươi phần trăm) tổng số tiền khách chơi cho T và hưởng lợi 20% (Hai mươi phần trăm).

Trong khoảng thời gian từ ngày 21/11/2021 đến 29/11/2021 Đàm Thị N đã nhận số lô, đề của những người chơi chuyển cho Dương Thị T và T chuyển tiếp cho người sử dụng tài khoản zalo có tên “Phúc Lộc”. Cụ thể như sau:

\* Đối với Đàm Thị N:

1. Ngày 19/11/2021 N bán số lô, số đề cho bốn người chơi với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 658.000đ (*Sáu trăm năm mươi tám nghìn đồng*). N không chuyển cho T mà giữ lại nếu người chơi trúng số sẽ tự trả thưởng. So với kết quả xổ số miền Bắc không có người chơi trúng thưởng. Số tiền N được hưởng lợi là: 658.000đ (*Sáu trăm năm mươi tám nghìn đồng*).

2. Ngày 20/11/2021 N bán số lô, số đề cho hai người chơi với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 615.000đ (*Sáu trăm mười lăm nghìn đồng*). N không chuyển cho T mà giữ lại nếu người chơi trúng số sẽ tự trả thưởng. So với kết quả xổ số miền Bắc không có người chơi trúng thưởng. Số tiền N được hưởng lợi là: 615.000đ (*Sáu trăm mười lăm nghìn đồng*).

3. Ngày 21/11/2021 N bán số lô, số đề cho ba mươi lăm người chơi với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 27.706.000đ (*Hai mươi bảy triệu bảy trăm lẻ sáu nghìn đồng*). So với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, người chơi trúng thưởng 26.300.000đ (*Hai mươi sáu triệu ba trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền N dùng để đánh bạc trong ngày là 54.006.000đ (*Năm mươi tư triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng*). Số tiền N được hưởng lợi là: 1.315.592đ (*Một triệu ba trăm mười lăm nghìn năm trăm chín mươi hai đồng*).

4. Ngày 22/11/2021 N bán số lô, số đề cho bốn mươi ba người chơi với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 26.762.000đ (*Hai mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng*). So với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, người chơi trúng thưởng 28.560.000đ (*Hai mươi tám triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền N dùng để đánh bạc trong ngày là 55.322.000đ (*Năm mươi lăm triệu*

*ba trăm hai mươi hai nghìn đồng). Số tiền N được hưởng lợi là: 1.266.544đ (Một triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm bốn mươi bốn đồng).*

5. Ngày 23/11/2021 N bán số lô, số đề cho ba mươi chín người với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 37.353.000đ (*Ba mươi bảy triệu ba trăm năm mươi ba nghìn đồng*). So với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, người chơi trúng thưởng 31.800.000đ (*Ba mươi một triệu tám trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền N dùng để đánh bạc trong ngày là 69.153.000đ (*Sáu mươi chín triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng*). Số tiền N được hưởng lợi là: 1.793.928đ (*Một triệu bảy trăm chín mươi ba nghìn chín trăm hai mươi tám đồng*).

6. Ngày 24/11/2021 N bán số lô, số đề cho bốn người với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 13.144.000đ (*mười ba triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*). So với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, người chơi trúng thưởng 8.600.000đ (*Tám triệu sáu trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền N dùng để đánh bạc trong ngày là 21.744.000đ (*Hai mươi một triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*). Số tiền N được hưởng lợi là: 617.696đ (*Sáu trăm mười bảy nghìn sáu trăm chín mươi sáu đồng*).

7. Ngày 25/11/2021 N bán số lô, số đề cho chín người với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 17.297.000đ (*Mười bảy triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng*). So với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, người chơi trúng thưởng 23.840.000đ (*Hai mươi ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền N dùng để đánh bạc trong ngày là 41.137.000đ (*Bốn mươi một triệu một trăm ba mươi bảy nghìn đồng*). Số tiền N được hưởng lợi là: 871.000đ (*Tám trăm bảy mươi một nghìn đồng*).

8. Ngày 26/11/2021 N bán số lô, số đề cho chín người với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 19.927.000đ (*Mười chín triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn đồng*). So với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, người chơi trúng thưởng 15.600.000đ (*Mười lăm triệu sáu trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền N dùng để đánh bạc trong ngày là 35.527.000đ (*Ba mươi lăm triệu năm hai mươi bảy nghìn đồng*). Số tiền N được hưởng lợi là: 937.064đ (*Chín trăm ba mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi bốn đồng*).

9. Ngày 27/11/2021 N bán số lô, số đề cho bốn người với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 12.058.000đ (*Mười hai triệu không trăm năm mươi tám nghìn đồng*). So với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, người chơi trúng thưởng 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*). Tổng số tiền N dùng để đánh bạc trong ngày là 16.058.000đ (*Mười sáu triệu không trăm năm mươi tám nghìn đồng*). Số tiền N được hưởng lợi là: 571.568đ (*Năm trăm bảy mươi một nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng*).

10. Ngày 28/11/2021 N bán số lô, số đề cho bốn người với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 8.646.000đ (*Tám triệu sáu trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*). So với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, người chơi trúng thưởng 18.880.000đ (*Mười tám triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền N dùng để đánh bạc trong ngày là 27.526.000đ (*Hai mươi bảy triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng*). Số tiền N được hưởng lợi là: 409.008đ (*Bốn trăm lẻ chín nghìn không trăm lẻ tám đồng*).

11. Ngày 29/11/2021 N bán số lô, số đề cho hai mươi sáu người với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 18.894.000đ (*Mười tám triệu tám trăm chín mươi tư nghìn đồng*). So với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, người chơi trúng thưởng 16.670.000đ (*Mười sáu triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền N dùng để đánh bạc trong ngày là 35.564.000đ (*Ba mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn đồng*). Số tiền N được hưởng lợi là: 916.728đ (*Chín trăm mười sáu nghìn bảy trăm hai mươi tám đồng*).

12. Ngày 30/11/2021 N bán số lô, số đề cho hai mươi tám người với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 10.090.000đ (*Mười triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*). Đối với ngày 30/11/2022 N bị bắt trước giờ mở thưởng kết quả xổ số miền Bắc nên không tính số tiền trúng thưởng.

Như vậy, từ ngày 19/11/2021 đến ngày 30/11/2021 Đàm Thị N đã có hành vi nhận ghi số lô, số đề trái phép với tổng số tiền là 367.400.000đ (*Ba trăm sáu mươi bảy triệu bốn trăm nghìn*). Hưởng lợi bất chính số tiền 9.972.128đ (*Chín triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn một trăm hai mươi tám đồng*).

\* Đối với Dương Thị T:

1. Ngày 21/11/2021 nhận số lô, số đề của N với tổng số tiền 26.725.000đ (*Hai mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn*). So với kết quả xổ số miền Bắc trúng thưởng 26.300.000đ (*hai mươi sáu triệu ba trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong ngày là 53.025.000đ (*Năm mươi ba triệu không trăm hai mươi lăm nghìn*).

2. Ngày 22/11/2021 nhận số lô, số đề của N với tổng số tiền là 26.416.000đ (*Hai mươi sáu triệu bốn trăm mười sáu nghìn*). So với kết quả xổ số miền Bắc trúng thưởng 28.560.000đ (*Hai mươi tám triệu năm trăm sáu mươi nghìn*). Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong ngày là 54.976.000đ (*Năm mươi tư triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn*).

3. Ngày 23/11/2021 nhận số lô, số đề của N với tổng số tiền là 35.428.000đ (*Ba mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn*). So với kết quả xổ số miền Bắc trúng thưởng 31.800.000đ (*Ba mươi mốt triệu tám trăm nghìn*). Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong ngày là 67.228.000đ (*Sáu mươi bảy triệu hai trăm hai mươi tám nghìn*).

4. Ngày 24/11/2021 nhận số lô, số đề của N với tổng số tiền là 12.728.000đ (*Mười hai triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn đồng*). So với kết quả xổ số miền Bắc trúng thưởng 8.600.000đ (*Tám triệu sáu trăm nghìn*). Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong ngày là 21.328.000đ (*Hai mươi mốt triệu ba trăm hai mươi tám nghìn*).

5. Ngày 25/11/2021 nhận số lô, số đề của N với tổng số tiền là 14.558.000đ (*Mười bốn triệu năm trăm năm mươi tám nghìn*). So với kết quả xổ số miền Bắc trúng thưởng 23.840.000đ (*Hai mươi ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn*). Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong ngày là 38.398.000đ (*Ba mươi tám triệu ba trăm chín mươi tám nghìn đồng*).

6. Ngày 26/11/2021 nhận số lô, số đề của N với tổng số tiền là 19.126.000đ (*Mười chín triệu một trăm hai mươi sáu nghìn*). So với kết quả xổ số

miền Bắc trúng thưởng 15.600.000đ (Mười lăm triệu sáu trăm nghìn). Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong ngày là 34.726.000đ (Ba mươi tư triệu bảy trăm hai mươi sáu nghìn).

7. Ngày 27/11/2021 nhận số lô, số đề của N với tổng số tiền là 11.698.000đ (Mười một triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn). So với kết quả xổ số miền Bắc trúng thưởng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Tổng số dùng để đánh bạc trong ngày là 15.698.000đ (Mười năm triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng).

8. Ngày 28/11/2021 nhận số lô, số đề của N với tổng số tiền là 8.209.000đ (Tám triệu hai trăm lẻ chín nghìn). So với kết quả xổ số miền Bắc trúng thưởng 18.880.000đ (Mười tám triệu tám trăm tám mươi nghìn). Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong ngày là 27.089.000đ (Hai mươi bảy triệu không trăm tám mươi chín nghìn).

9. Ngày 29/11/2021 nhận số lô, số đề của N với tổng số tiền là 15.723.000đ (Mười lăm triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng). So với kết quả xổ số miền Bắc trúng thưởng 16.670.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm bảy mươi nghìn). Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong ngày là 32.393.000đ (Ba mươi hai triệu ba trăm chín mươi ba nghìn).

Ngày 30/11/2022 do N bị bắt quả tang nên chưa chuyển số lô, số đề cho T.

Như vậy, từ ngày 21/11/2021 đến ngày 29/11/2021, Dương Thị T đã có hành vi nhận số lô, số đề của Đàm Thị N với tổng số tiền là 344.861.000đ (Ba trăm bốn mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi một nghìn) và chuyển cho người sử dụng tài khoản zalo có tên là “Phúc Lộc” để hưởng lợi bất chính số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

\* Đối với Đàm Thế K:

Ngày 28/11/2021 K có sử dụng tài khoản Zalo “K” được đăng ký bằng số thuê bao 0989.988.303 mang tên Đàm Thế K nhắn tin chơi lô, đề. Cụ thể: Lô 34, 43, 28, 82, 47, 74 mỗi số 15 điểm; Đề 17, 71, 34, 43, 35, 53, 84, 47, 74, 02 mỗi số 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng); Đề 19, 91, 48, 20, 44, 38, 83, 68, 86, 78, 87, 28, 82, 27, 72 mỗi số 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) vào tài khoản zalo “Mobi” của N. Tổng số tiền K chơi số lô, số đề trong ngày là 2.920.000đ (Hai triệu chín trăm hai mươi nghìn); So với kết quả xổ số miền Bắc, K trúng thưởng số lô 43 và 82 mỗi số 15 điểm được 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn). Như vậy tổng số tiền đánh bạc của K trong ngày 28/11/2021 là 5.320.000đ (Năm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Với hành vi trên, các bị cáo Đàm Thị N, Dương Thị T, Đàm Thế K đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự. Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKSTP ngày 01/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đàm Thị N về tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Bị cáo Dương Thị T về tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đàm Thế K phạm vào tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố. Về vật chứng, tài sản tạm giữ trong vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo N khai nhận trong tổng số tiền bị thu giữ có 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo có được do bán vé xổ số cho Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Cao Bằng vào ngày 30/11/2022, không liên quan đến hành vi phạm tội nên yêu cầu được trả lại. Đối với số tiền còn lại 8.020.000đ (*Tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) là khoản thu lợi bất chính có được từ việc ghi lô, đề và 02 (hai) chiếc điện thoại di động là vật chứng dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Bị cáo xác nhận đã nộp lại số tiền 9.972.128đ (*Chín triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn một trăm hai mươi tám đồng*) tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

Đối với 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A71 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Dương Thị T. Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận có sử dụng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Bị cáo khai nhận đã nộp lại khoản thu lợi bất chính với số tiền là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

Thu giữ đối với bị cáo Đàm Thế K 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng đồng, đã qua sử dụng. Bị cáo K khai nhận có sử dụng điện thoại này để chơi lô, đề với bị cáo N nên đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Đối với số tiền 2.400.000đ (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*) là khoản thu lợi bất chính có được từ việc chơi lô, đề ngày 28/11/2021 bị cáo đã sử dụng để tiêu sài cá nhân hết và đồng ý sẽ nộp lại ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 35; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đàm Thị N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Về hình phạt chính: đề nghị phạt tiền bị cáo Đàm Thị N từ 90 triệu đồng đến 100 triệu đồng.

Áp dụng Điều 35; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Dương Thị T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Về hình phạt chính: đề nghị phạt tiền bị cáo Dương Thị T từ 70 triệu đồng đến 80 triệu đồng.

Áp dụng Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đàm Thế K phạm tội “Đánh bạc”. Về hình phạt chính: đề nghị phạt tiền bị cáo Đàm Thế K từ 20 triệu đồng - 25 triệu đồng.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị xử:

Trả lại cho bị cáo N số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội;



Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.020.000đ (*Tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) do đây là khoản tiền bị cáo có được từ việc ghi lô, đề

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng đồng thu giữ của Đàm Thế K; 01 điện thoại Samsung Galaxy A71 màu đen đã qua sử dụng của Dương Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus, màu vàng trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone Xs Max màu vàng đen thu giữ của bị cáo Đàm Thị N.

Buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền là khoản thu lợi bất chính có được từ hành vi phạm tội, bị cáo N nộp lại số tiền 9.972.128đ (*Chín triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn một trăm hai mươi tám đồng*); bị cáo T nộp lại số tiền là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*). Xác nhận bị cáo N và T đã nộp lại số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng. Bị cáo K phải nộp lại khoản lợi bất chính với số tiền là 2.400.000đ (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng,

Bị cáo N và T đều có ý kiến các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được tại ngoại nuôi con.

Bị cáo K nhận thức được hành vi của mình là sai trái và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về ổn định cuộc sống.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, nhận thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định về hành vi phạm tội như sau:

Đối với bị cáo Đàm Thị N: Trong 04 ngày (từ ngày 21/11 đến ngày 23/11/2021 và ngày 29/11/2021) có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép cho hơn 10 người với số tiền mỗi ngày trên 20.000.000đ; 04 ngày (từ ngày 24/11 đến ngày 26/11/2021 và ngày 28/11/2021) tổ chức đánh bạc trái phép với số tiền mỗi ngày trên 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) và ngày 30/11/2021 tổ chức đánh bạc trái phép cho hơn 10 người với số tiền trên 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*). Hưởng lợi số tiền 9.972.128đ (*Chín triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn một trăm hai mươi tám đồng*).

Đối với bị cáo Dương Thị T nhận chuyển số lô, số đề của Đàm Thị N cho người sử dụng Zalo có tên “Phúc Lộc”, trong đó có 08 ngày (từ ngày 21/11 đến ngày 26/11/2021, ngày 28/11 và ngày 29/11/2021) nhận chuyển số lô, số đề với số tiền trên 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*). Từ tháng 6/2021 đến tháng 11/2021 Dương Thị T được người có tài khoản zalo “Phúc Lộc” trả tiền công 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) từ việc chuyển số lô, số đề trái phép.

Đối với bị cáo Đàm Thế K: Ngày 28/11/2021 nhả tin chơi số lô, số đề với Đàm Thị N với số tiền là 2.920.000đ (*Hai triệu chín trăm hai mươi nghìn*), so với kết quả xổ số miền Bắc, K trúng thưởng số tiền 2.400.000đ (*Hai triệu bốn trăm nghìn*). Như vậy tổng số tiền đánh bạc của K vào ngày 28/11/2021 là 5.320.000đ (*Năm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*).

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc nhằm ăn thua bằng tiền dưới mọi hình thức là trái pháp luật nhưng do lười lao động, cần có tiền tiêu sài nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Bị cáo Đàm Thị N thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề nhằm mục đích thu lợi bất chính, thu tiền chênh lệch từ việc ghi số lô, số đề. Do vậy, hành vi của bị cáo Đàm Thị N đã đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Dương Thị T thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức làm trung gian chuyển kết quả ghi lô, đề từ bị cáo Đàm Thị N cho người sử dụng Zalo có tên “Phúc Lộc” nhằm mục đích được hưởng tiền công. Hành vi của bị cáo Dương Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Đàm Thế K thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi lô, đề nhằm mục đích hưởng lợi bất chính. Do đó, hành vi của bị cáo Đàm Thế K đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và vai trò đồng phạm:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong cộng đồng dân cư và là nguyên nhân dẫn

đến sự gia tăng của các tội phạm khác. Hành vi do bị cáo N, T thực hiện thuộc trường nghiêm trọng, có quy mô lớn nên cần có hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Trong vụ án này, các bị cáo Đàm Thị N và Dương Thị T cùng cố ý thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc, bị cáo Đàm Thị N đóng vai trò là bị cáo đầu vụ, bị cáo Dương Thị T giúp bị cáo N chuyển thông tin kết quả ghi lô, đề cho người khác và được trả công. Việc quyết định hình phạt sẽ căn cứ vào vai trò, tính chất tham gia vào vụ án của từng bị cáo.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Trong vụ án, các bị cáo Đàm Thị N, Dương Thị T, Đàm Thế K đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo N, T, K thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Theo kết quả khám bệnh của Trung tâm y tế thành phố Cao Bằng ngày 29/8/2022 thể hiện bị cáo Đàm Thị N đang có thai 17 tuần, bị cáo Dương Thị T đang có thai 25 tuần. Do đó, các bị cáo N và T được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội là phụ nữ có thai*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo N và T đã nộp lại khoản thu lợi bất chính có được do thực hiện hành vi phạm tội tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo Đàm Thị N, Dương Thị T thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Đàm Thị N, Dương Thị T thuộc trường hợp nghiêm trọng nên việc áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo sẽ đảm bảo việc xử lý nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo N và T hiện là phụ nữ đang có thai, có nhân thân tốt, khoản lợi bất chính mà các bị cáo có được từ hành vi phạm tội không lớn và các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái và nộp lại số tiền hưởng lợi bất chính. Do đó, việc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với các bị cáo vẫn đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm và đồng thời đảm bảo tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Hành vi của bị cáo K ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, vừa đảm bảo việc thu nộp ngân sách nhà

nước, vừa có tác dụng răn đe và cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Xét thấy mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 và khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Căn cứ Điều 32 Bộ luật hình sự năm 2015 do hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Đối với số tiền 8.520.000đ (*Tám triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*) thu giữ của Đàm Thị N. Xét thấy, trong đó có số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) bị cáo N có được từ việc bán xô số, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền còn lại là 8.020.000đ (*Tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) do đây là khoản tiền bị cáo có được từ việc ghi lô, đề nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng đồng thu giữ của Đàm Thế K; 01 điện thoại Samsung Galaxy A71 màu đen đã qua sử dụng của Dương Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus, màu vàng trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone Xs Max màu vàng đen thu giữ của bị cáo Đàm Thị N. Xét thấy đây là vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước.

Buộc các bị cáo nộp lại khoản thu lợi bất chính có được từ hành vi phạm tội. Bị cáo N nộp lại số tiền là 9.972.128đ (*Chín triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn một trăm hai mươi tám đồng*); bị cáo T nộp lại số tiền là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*); bị cáo K nộp lại số tiền 2.400.000đ (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*). Xác nhận bị cáo N và T đã nộp lại số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

[7] Các ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản zalo có tên “Phúc Lộc”, T và N đều không quen, không biết tên tuổi, địa chỉ. Đối với số tài khoản 46110000693224 Ngân hàng BIDV, chủ tài khoản là Trần Thành N (sinh năm: 1984, Trú tại: KDC Đại Tân, phường Hoàng Tân, thành phố C, tỉnh Hải Dương): Trần Thành N khai nhận được mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) Chi nhánh Bắc Hải Dương từ 8/2021 và đến tháng 12/2021 đã không còn sử dụng, không được cho người khác sử dụng tài khoản này; Trần Thành N không quen biết và không được mua bán số lô, số đề với Dương Thị T. Cơ quan điều tra xác minh tại Ngân hàng BIDV Chi nhánh

Bắc Hải Dương xác định số tài khoản trên do Trần Thành N đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản cá nhân từ ngày 11/8/2021; từ ngày 01/10/2021 đến ngày 30/12/2021 chủ tài khoản không giao dịch tại trụ sở Ngân hàng, không rút tiền tại các cây giao dịch ATM. Công an phường Hoàng Tân, thành phố C, tỉnh Hải Dương xác định hiện tại cả gia đình Trần Thành N không có mặt tại địa phương. Dương Thị T khai nhận được chuyển tiền cho số tài khoản 46110000693224 Ngân hàng BIDV theo hướng dẫn của người đàn ông sử dụng tài khoản zalo có tên là “Phúc Lộc”, T không biết chủ số tài khoản này là ai. Do vậy Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục tiến hành xác minh và giải quyết trong vụ án khác khi có đủ căn cứ.

Đối với các tài khoản zalo ‘A’ và các kí hiệu có trong tin nhắn là B, Bà L (Bà L), C, Th mà bị cáo Đàm Thị N nhận số lô, số đề, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người chơi nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố các bị cáo Đàm Thị N, Dương Thị T phạm tội Tổ chức đánh bạc.

Bị cáo Đàm Thế K phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng Điều 35; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đàm Thị N.

Áp dụng Điều 35; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Dương Thị T.

Áp dụng Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đàm Thế K.

2. Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Đàm Thị N 90 (*Chín mươi*) triệu đồng.

Phạt tiền bị cáo Dương Thị T 80 (*Tám mươi*) triệu đồng.

Phạt tiền bị cáo Đàm Thế K 20 (*Hai mươi*) triệu đồng.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng trắng (màn hình cảm ứng), có số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng: 35333307528419, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Đàm Thị N;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng đen (màn hình cảm ứng) có số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng: 357265097739302, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Đàm Thị N;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A71 theo Quyết định chuyển vật chứng là màu đen, thực tế khi nhận là màu xanh đen (màn hình cảm ứng) có số IMEI1: 353408118219854/01, số IMEI2: 353408118219852/01 (số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng), điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Dương Thị T;

+ 01 (một) điện thoại Iphone XS màu vàng đồng (màn hình cảm ứng), có số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng: 357209090654571, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Đàm Thế K.

(Tất cả điện thoại do không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI;).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.020.000đ (*Tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*) trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 8.520.000đ (*Tám triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*). Đã có kết luận giám định tiền VNĐ số 182/KL-CAB, ngày 11/3/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo Đàm Thị N số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội (trong 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 8.520.000đ (*Tám triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*). Đã có kết luận giám định tiền VNĐ số 182/KL-CAB, ngày 11/3/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng).

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 87 ngày 13/7/2022.

- Bị cáo Đàm Thế K phải nộp lại khoản thu lợi bất chính với số tiền 2.400.000đ (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Đàm Thị N phải nộp lại khoản thu lợi bất chính với số tiền 9.972.128đ (*Chín triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn một trăm hai mươi tám đồng*). Xác nhận bị cáo N đã nộp lại số tiền trên theo biên lai số 0003352 ngày 17/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng;

- Buộc bị cáo Dương Thị T phải nộp lại số tiền là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) Xác nhận bị cáo đã nộp lại số tiền theo biên lai số 0003349 ngày 15/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng;

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc các bị Đàm Thị N, Dương Thị T, Đàm Thế K mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hanh**